



## Bài báo nghiên cứu TỔNG QUAN VỀ GIÁO DỤC CẢM XÚC, XÃ HỘI VÀ ĐẠO ĐỨC (SEE LEARNING) VÀ ỨNG DỤNG TRONG GIÁO DỤC MẦM NON

Nguyễn Thị Anh Thu<sup>1</sup>, Đỗ Tất Thiên<sup>1</sup>, Trần Thị Minh Trang<sup>2</sup>, Bùi Hồng Quân<sup>1\*</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Mầm non EJIKO, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ: Bùi Hồng Quân – Email: [quanbh@hcmue.edu.vn](mailto:quanbh@hcmue.edu.vn)

Ngày nhận bài: 21-6-2024; ngày nhận bài sửa: 21-7-2024; ngày duyệt đăng: 24-7-2024

### TÓM TẮT

Bài viết này nhằm tổng quan về Giáo dục cảm xúc, xã hội và đạo đức (SEE Learning) bao gồm ba phạm trù chính: sự nhận thức, lòng trắc ẩn và sự tham gia được tiếp cận tương ứng với ba cấp độ là: cá nhân, xã hội và hệ thống. Mỗi phạm trù bao gồm các loại năng lực khác nhau có thể được truyền đạt riêng lẻ, song chúng có mối liên hệ mật thiết với nhau. SEE Learning có thể áp dụng cho các đối tượng người học từ mầm non đến trung học phổ thông và đem lại những kết quả tích cực về các mặt như sức khỏe tâm thần, cảm nhận hạnh phúc, thành tích học tập. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số định hướng để có thể ứng dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non tại Việt Nam.

**Từ khóa:** ứng dụng; giáo dục mầm non; SEE Learning

### 1. Mở đầu

Trong thời gian gần đây, các nhà giáo dục, trường học trong nước và trên thế giới đã bắt đầu tiến hành nghiên cứu cũng như ứng dụng chương trình SEE Learning một cách nghiêm túc và có hệ thống. SEE Learning vừa là một chương trình được xây dựng để nuôi dưỡng kỹ năng xã hội, cảm xúc và đạo đức cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông, vừa là khung chương trình có thể áp dụng cho tất cả các cấp học.

Chương trình SEE Learning được xây dựng trên nền tảng nghiên cứu chuyên sâu và sáng tạo của nhiều nhà khoa học nhằm thúc đẩy tối đa sự phát triển tốt đẹp cho những thế hệ hiện nay và mai sau. Nền tảng SEE Learning tiếp nối công trình nghiên cứu của cộng đồng Giáo dục Cảm xúc – Xã hội (SEL), trong đó sự trau dồi khả năng điều tiết cảm xúc tích cực, lòng tự trắc ẩn và kỹ năng xã hội được đánh giá là có khả năng cải thiện kết quả học tập và sức khỏe tinh thần trong các giai đoạn phát triển, đặc biệt là ở lứa tuổi mầm non. Theo Huỳnh Văn Sơn, việc SEE Learning quan tâm đến con người và phát triển con người trở thành một trọng điểm nghiên cứu. (Huỳnh, 2019)

**Cite this article as:** Nguyen Thi Anh Thu, Do Tat Thien, Tran Thi Minh Trang, & Bui Hong Quan (2024). Literature review of social, emotional and ethical learning (see learning) and application in early childhood education. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 21(7), 1275-1285.

SEL đề cập “Quá trình thu thập và áp dụng có hiệu quả kiến thức, thái độ, và kỹ năng cần thiết để nhận ra và quản lý cảm xúc; phát triển sự chăm sóc và quan tâm đến người khác; ra quyết định có trách nhiệm; thiết lập các mối quan hệ tích cực và giải quyết các tình huống khó khăn có thể” (Elias, 1997, pp.349-370). Theo Maurice Elias: “SEL được định nghĩa là quá trình mà trẻ em và người lớn lĩnh hội - áp dụng có hiệu quả những kiến thức, thái độ và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý cảm xúc, đặt ra và đạt được các mục tiêu tích cực, cảm nhận và thể hiện sự đồng cảm với người khác, thiết lập và duy trì mối quan hệ tích cực, đưa ra quyết định có trách nhiệm” (Elias, 1997, pp.349-370). Ở những trường học đã áp dụng chương trình SEL, SEE Learning có thể bổ sung cho các chương trình đó. Tuy nhiên, để hiểu và ứng dụng được SEE Learning thì không yêu cầu phải có nền tảng về SEL.

Một số điểm ưu việt của SEE Learning so với SEL có thể kể đến như: SEE Learning là chương trình chú trọng vào khả năng trau dồi sự chú tâm của học sinh. Bên cạnh đó, SEE Learning giúp học sinh khám phá lợi ích của sự tử tế và lòng trắc ẩn và học sinh sẽ được trang bị tài liệu và phương pháp để trau dồi năng lực quan tâm tới bản thân và người khác một cách hiệu quả. Ngoài ra, chương trình SEE Learning còn kết hợp những thành quả mới nhất của các nghiên cứu về sang chấn và cách chăm sóc dựa trên thấu hiểu về sang chấn, giúp các nhà giáo dục và học sinh khám phá cảm xúc, khả năng tự điều tiết và các thực hành chiêm nghiệm một cách an toàn và hiệu quả nhất.

Nhìn chung, so với SEL được nghiên cứu một cách rộng rãi thì chương trình SEE Learning còn khá mới. Mục đích đằng sau SEE Learning là tạo ra một khuôn khổ toàn diện và toàn diện có thể được sử dụng trong bất kỳ môi trường giáo dục nào và ở tất cả các cấp học để dạy các năng lực xã hội, cảm xúc và đạo đức, không khác gì cách học sinh được dạy toán, ngoại ngữ, khoa học hoặc bất kỳ môn học nào khác. Ngoài ra, mục tiêu của SEE Learning còn là phát triển hạnh phúc của người học trở nên cân bằng, đạo đức, nhân ái (Dixon, 2021).

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp nghiên cứu chính là tổng hợp, phân tích các tài liệu trong và ngoài nước mà chủ yếu là các tài liệu nước ngoài về SEE Learning. Từ đó, hệ thống hóa về lịch sử nghiên cứu, hiệu quả tác động cùng với ba phạm trù và ba phạm vi của Chương trình SEE Learning.

## **3. Kết quả nghiên cứu**

### **3.1. Tổng quan nghiên cứu về SEE Learning**

Vào năm 2019, Trung tâm Khoa học Chánh niệm và Đạo đức dựa trên Lòng trắc ẩn tại Đại học Emory đã giới thiệu một phiên bản mở rộng của các chương trình SEL được gọi là SEE Learning. SEE Learning được tạo ra bằng cách nhấn mạnh vào các khía cạnh đạo đức được coi là còn thiếu trong các chương trình SEL hiện có. Cụ thể, phương pháp sửa đổi kết hợp đào tạo sự chú tâm, lòng từ bi và thực hành đạo đức. Hơn nữa, SEE Learning dựa trên giả định rằng tất cả học sinh có thể mang chấn thương, dù lớn hay nhỏ, và do đó, chương trình tích hợp các kỹ năng giúp học sinh vượt qua và quản lý hiệu quả các chấn thương hàng ngày, từ đó thúc đẩy khả năng phục hồi và cung cấp giáo dục nhạy cảm với chấn thương. Có

thể nói, SEE Learning đại diện cho một cách tiếp cận mới để học tập cảm xúc xã hội vượt qua các khái niệm và phương pháp cơ bản của SEL trước đó.

Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy việc cung cấp cho học sinh cơ hội học các kỹ năng xã hội và cảm xúc có thể cải thiện kết quả học tập và sức khỏe tâm thần của họ (Burroughs & Barkauskas, 2019; Panayiotou et al., 2019). Trung tâm Khoa học Chánh niệm và Đạo đức dựa trên Từ bi (CCSCBE) tại Đại học Emory đã phát triển Chương trình học tập xã hội, Cảm xúc và đạo đức hợp tác với Đức Đạt Lai Lạt Ma. Đây là một chương trình giảng dạy miễn phí, toàn diện được thiết kế cho trẻ từ mầm non đến lớp 12. Đức Đạt Lai Lạt Ma lưu ý: “Ngay từ đầu, chương trình giảng dạy SEE Learning đã được dự định thực hiện quốc tế và đã phát triển từ sự hợp tác của những người thuộc các nền văn hóa và quốc gia khác nhau, thường nói các ngôn ngữ khác nhau” (CCSCBE, 2019a, p.2).

Chương trình SEE Learning dựa trên ba phạm trù giúp nuôi dưỡng trẻ em một cách toàn diện từ kiến thức đến năng lực, cụ thể là: Sự nhận thức, Lòng trắc ẩn và Sự tham gia. Hơn thế, ba phạm trù này còn được tiếp cận tương ứng với ba cấp độ phạm vi là Cá nhân, Xã hội và Hệ thống. Khung chương trình được xây dựng từ thành tựu nghiên cứu thực chứng của SEL.

SEE Learning cung cấp một khuôn khổ toàn diện nhằm thúc đẩy các năng lực xã hội, cảm xúc thiết yếu bên cạnh sự phát triển đạo đức. Bằng cách tích hợp các khái niệm về chánh niệm, lòng trắc ẩn và lí luận đạo đức trong cuộc sống của học sinh, SEE Learning không chỉ trang bị cho học sinh những kỹ năng sống quan trọng mà còn góp phần thúc đẩy văn hóa đồng cảm và hiểu biết, cần thiết cho sự gắn kết và tiến bộ xã hội của đất nước. SEE Learning chú trọng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo ra môi trường giáo dục an toàn và hỗ trợ, nơi trẻ em có thể phát triển về mặt học tập và tình cảm. Bằng chứng là các nghiên cứu toàn cầu về học tập xã hội và cảm xúc, việc thực hiện các chương trình như học tập SEE có thể dẫn đến cải thiện kết quả học tập, giảm các vấn đề về hành vi và nâng cao sức khỏe tổng thể của học sinh (Durlak et al., 2011; Taylor et al., 2017).

SEE Learning về cơ bản dựa trên lòng trắc ẩn, hoặc nhận ra và giảm bớt đau khổ của chính mình và của người khác trong khi nuôi dưỡng lòng tốt và tình cảm tích cực. Mặc dù tiếp xúc với chấn thương, lòng trắc ẩn cao hơn làm giảm tâm lí đau khổ và lòng trắc ẩn cao hơn đối với người khác dẫn đến tăng các hành vi bảo vệ và xã hội, do đó kiểm soát tốt hơn căng thẳng và lo lắng. Ngoài ra, SEE Learning còn thúc đẩy khả năng phục hồi. Stevens và Taber lấy quan điểm khoa học thần kinh, báo cáo rằng lòng trắc ẩn điều chỉnh cảm xúc và tăng hành vi xã hội. Có khả năng trong nghiên cứu này, SEE Learning, được thành lập dựa trên lòng trắc ẩn, tăng cường khả năng phục hồi và năng lực xã hội - cảm xúc ở học sinh, một phần là do sự trau dồi lòng trắc ẩn. Do đó, SEE Learning - một SEL 2.0 tích hợp chánh niệm và lòng trắc ẩn - có khả năng tăng cường khả năng phục hồi và năng lực xã hội - cảm xúc, từ đó tạo điều kiện điều chỉnh trường học và thúc đẩy một cuộc sống lành mạnh và thỏa mãn, không chỉ cho học sinh mà còn là một phần của chương trình giảng dạy chung của hệ thống trường học.

SEE Learning đặc biệt cải thiện các kỹ năng xã hội và xu hướng xã hội của học sinh. Một số kết quả nghiên cứu được thực hiện bởi Durlak, Hong và cộng sự chỉ ra rằng SEE Learning đã cải thiện sự điều tiết cảm xúc và sự đồng cảm. SEE Learning có thể đóng vai trò là một công cụ quan trọng trong việc tạo điều kiện cho sự phát triển cảm xúc xã hội cho học sinh, củng cố niềm tin vào khả năng học tập của các em (Durlak et al., 2011; Hong et al., 2020). Ngoài ra, có sự gia tăng đáng kể trong nhận thức của học sinh về sự hỗ trợ trong các lớp học của họ, cho thấy rằng chương trình có thể đóng một vai trò trong việc tạo ra một môi trường lớp học hỗ trợ nhiều hơn (Frazier et al., 2024).

Ở Việt Nam, những nghiên cứu ban đầu cho thấy, việc giảng dạy bài bản cả nguyên lý và những phương pháp thực hành giáo dục về cảm xúc, xã hội và đạo đức thực sự có những ảnh hưởng đáng kể đến hạnh phúc tâm lý của học sinh cấp 3, nhất là hai phương diện đang gặp nhiều khó khăn nhất của các bạn là sự chấp nhận bản thân và mối quan hệ tích cực (Luong, 2023).

### **3.2. *Ba phạm trù của Chương trình SEE Learning***

#### **3.2.1. *Lòng trắc ẩn***

Lòng trắc ẩn là nền tảng và cũng là trung tâm của ba phạm trù trong khung chương trình SEE Learning. Lòng trắc ẩn đề cập việc nuôi dưỡng mối liên kết với bản thân, người khác và toàn thể nhân loại thông qua sự tử tế, sự thấu cảm và sự quan tâm đến cả hạnh phúc và khổ đau. Việc nuôi dưỡng lòng trắc ẩn và sự tử tế không thể thực hiện chỉ bằng cách hướng dẫn học sinh cư xử tốt bụng, bởi các giá trị của chương trình SEE Learning không dựa trên bất kỳ sự bắt buộc nào, mà dựa trên sự hiểu biết và ý thức sâu sắc của từng cá nhân. Do đó, tư duy phản biện là một phần rất quan trọng để xây dựng lòng tự trắc ẩn, vì nó nhấn mạnh đến kiểu tư duy nhằm tìm kiếm nhu cầu, mong muốn và giá trị của bản thân và cả người khác. Điều này bao gồm khả năng nhận thức rõ điều gì sẽ mang lại hạnh phúc lâu dài cho chính mình và người xung quanh. Khi lối tư duy này được mở rộng ra ngoài bản thân, nó sẽ bao gồm việc nhận thức và phân biệt nhu cầu của người khác và phạm vi lớn hơn là cả nhân loại.

Theo Thupten Jinpa, lòng trắc ẩn là một cảm giác quan tâm trở lên khi chúng ta đối mặt với nỗi đau của người khác và cảm thấy có động lực giúp xoa dịu nỗi đau đó. (Jinpa, 2016). Ngoài ra, lòng trắc ẩn còn giúp mang lại khả năng ứng phó với nỗi đau bằng sự hiểu biết, sự kiên nhẫn và sự tử tế, thay vì nỗi sợ hãi và chán ghét. Lòng trắc ẩn kết nối cảm giác đồng cảm với những hành động tử tế, rộng lượng và những biểu hiện khác của khuynh hướng vị tha ở chúng ta. (Jinpa, 2016)

Lòng trắc ẩn, bao gồm sự đồng cảm và hành vi vị tha đối với bản thân và người khác, là một kỹ năng cảm xúc xã hội quan trọng đối với sức khỏe tâm lý và sinh lý, phù hợp với tâm lý tích cực như một biện pháp giúp giảm bớt đau khổ tâm lý và tăng cường tính linh hoạt (Matos et al., 2022). Lòng trắc ẩn, được định nghĩa là việc nhận ra đau khổ và nguyên nhân để giảm bớt nó, được khái niệm hóa thông qua các lĩnh vực phụ: nhận ra đau khổ, hiểu tính

phổ quát của nó, phản ứng cảm xúc đồng cảm, chịu đựng sự khó chịu và động lực để hành động (Strauss et al., 2016). Lòng trắc ẩn được phát triển với định hướng trở thành giải pháp cải thiện (Klimecki, 2019), giảm phản ứng căng thẳng (Brito-Pons et al., 2018), tăng khả năng phục hồi (Petrocchi et al., 2021), tư duy phát triển (Wasylikiw et al., 2020) và ít vấn đề sức khỏe tâm thần hơn (Carona et al., 2020). Những phát hiện này nhấn mạnh giá trị của lòng trắc ẩn trong các chương trình giáo dục, thúc đẩy sự chú ý ngày càng tăng từ các nhà giáo dục và nhà nghiên cứu vì tiềm năng của nó để tăng cường kỹ năng nội tâm ở học sinh. Những phát hiện này cũng phù hợp với tiềm năng của việc đào tạo lòng trắc ẩn để hỗ trợ học sinh và trường học trong bối cảnh phức tạp ngày nay. Trong khi chương trình Học tập Xã hội và Cảm xúc (SEL) chỉ đề cập các khía cạnh của lòng trắc ẩn thì chương trình SEE Learning đã xác định lòng trắc ẩn là trọng tâm.

Trọng tâm của khung Chương trình SEE Learning là tìm hiểu lòng trắc ẩn là gì và làm thế nào để mang lại sự hiểu biết sâu sắc hơn về khái niệm này cho học sinh, giáo viên và tất cả những người tham gia trong môi trường học tập. Lí tưởng nhất, lòng trắc ẩn nên có mặt ở mỗi giai đoạn trong Chương trình SEE Learning. Ngày càng có nhiều nghiên cứu cho thấy lợi ích của sự tử tế và sự quan tâm đến việc giải phóng hormone gây căng thẳng và chức năng miễn dịch ở trẻ em hay thậm chí là cả động vật (Miller et al., 2015).

### 3.2.2. Sự nhận thức

Sự nhận thức liên quan đến việc trau dồi sự hiểu biết của một người về suy nghĩ, cảm giác và cảm xúc. Nó gắn liền với khả năng nhận biết ngày càng sâu sắc hơn nội tâm của chính mình, sự hiện diện và nhu cầu của người khác và sự phụ thuộc lẫn nhau giữa cá nhân và các hệ thống mà cá nhân đó thuộc về. Việc nuôi dưỡng loại nhận thức này đòi hỏi phải thực hành và trau dồi sự chú tâm, vì thế Chương trình SEE Learning tiếp cận sự chú tâm như một kỹ năng có thể được bồi dưỡng như bất kỳ các kỹ năng khác. Bằng cách học cách quan tâm đến trạng thái bên trong của bản thân, đến sự hiện diện của người khác và đến các mối quan hệ rộng lớn hơn, một người có thể phát triển sự tập trung vào chính mình, người khác và thế giới (Goleman & Senge, 2014).

### 3.2.3. Sự tham gia

Một người có thể nhận thức được về nhu cầu hay cơ hội, cũng như ý thức được sự quan tâm và chăm sóc nhưng vẫn thiếu năng lực hành động thành thạo và sự tham gia hiệu quả. Đây chính là lí do tại sao sự tham gia là một trong ba phạm trù của Chương trình SEE Learning. Sự tham gia đề cập các phương pháp mà một người có thể đưa vào thực hành những gì đã gặt hái được từ phạm trù Sự nhận thức và Lòng trắc ẩn. Nó cũng đề cập quá trình học các hành vi, thái độ và tạo lập thói quen, tâm tính hay kỹ năng có lợi cho sự an lạc của cá nhân, xã hội và cộng đồng. Điều này bao gồm việc thực hành tự điều chỉnh trong phạm vi cá nhân; kỹ năng xã hội và khả năng liên hệ với những người khác trong phạm vi xã hội; trong phạm vi cộng đồng, đó là sự tham gia với tư cách là một công dân toàn cầu, nhận thức được các hệ thống lớn hơn và hành động tận tâm, nhân ái trong cộng đồng đó.

### 3.3. *Ba phạm vi của Chương trình SEE Learning*

Phạm vi đầu tiên của Chương trình SEE Learning là Cá nhân - tập trung vào việc chăm sóc bản thân mình. Phạm vi thứ hai là Xã hội - được mở rộng để khuyến khích học sinh phát triển nhận thức về người khác, bao gồm sự thấu cảm và lòng trắc ẩn, cũng như phát triển các kỹ năng giao tiếp hiệu quả để kết nối với người xung quanh. Cuối cùng, phạm vi Hệ thống - được định hướng nhằm giúp học sinh phát triển các loại nhận thức, giá trị và kỹ năng liên quan đến cộng đồng rộng lớn hơn và thế giới nói chung để các em có thể trở thành những công dân toàn cầu tích cực biết ra quyết định có trách nhiệm.

#### 3.3.1. *Phạm vi cá nhân*

Chương trình SEE Learning định hướng giúp học sinh ở cấp độ cá nhân, trong sự tương tác của các em với người xung quanh và với gia đình, trở thành một công dân toàn cầu biết cách ra các quyết định có trách nhiệm và đem đến lợi ích cho bản thân và người khác. Nếu học sinh muốn học được cách quan tâm đến người khác và quyết định thực hiện các hành vi đạo đức phức tạp, trước tiên các em sẽ cần phải học cách quan tâm đến bản thân. Nếu các em muốn học cách quan tâm đến nhu cầu của người khác và cả cộng đồng – thậm chí toàn thế giới – thì trước tiên các em phải học cách quan tâm đến nhu cầu và đời sống nội tâm của chính mình. Trong bối cảnh của SEE Learning, điều này có nghĩa là các em sẽ được phát triển “hiểu biết về cảm xúc” và các kỹ năng cần thiết liên quan như sự chú tâm. Hiểu biết về cảm xúc có nhiều khía cạnh. Nó bao gồm khả năng nhận biết và xác định cảm xúc, kết nối cảm xúc với nhu cầu của bản thân, phát triển năng lực nhận thức các tác động của cảm xúc và điều hướng cảm xúc thành công. Bên cạnh đó, hiểu biết về cảm xúc còn giúp học sinh kiểm chế các phản ứng và hành vi bộc phát có thể gây hại cho bản thân và người khác, đồng thời giữ được bình tĩnh để đưa ra các quyết định sáng suốt vì lợi ích lâu dài của mình.

#### 3.3.2. *Phạm vi xã hội*

Hiểu biết về cảm xúc và khả năng tự điều chỉnh là những kỹ năng mang lại lợi ích không thể nghi ngờ trong quá trình học tập và suốt cuộc đời của học sinh. Tuy nhiên, năng lực đồng cảm cũng quan trọng không kém, bởi con người có tập tính xã hội. Mặc dù trước đây ta thường xem đây là một khả năng bẩm sinh và không thể thay đổi được, những nghiên cứu khoa học cho thấy rằng các tính cách xã hội tích cực có thể được trau dồi thông qua học tập, suy ngẫm và thực hành có chủ đích. Kết quả của việc không ngừng trau dồi này có thể đo lường được trên sự thay đổi của bộ não, cơ thể và hành vi, đi kèm các lợi ích về thể chất, tinh thần và sự an lạc xã hội. Dựa trên các bằng chứng này, nền giáo dục đang hướng đến việc giúp trẻ em phát triển cả khả năng tự điều chỉnh bản thân và các kỹ năng cần thiết để thúc đẩy xã hội phát triển thịnh vượng. Trong bối cảnh của SEE Learning, từ “Xã hội” đề cập đến sự tương tác giữa các cá nhân với nhau.

### 3.3.3. Phạm vi hệ thống

Trong thế giới ngày càng phức tạp hiện nay, chỉ có lòng trắc ẩn thì không đủ để đạt được mục tiêu cuối cùng là sự gắn kết có đạo đức và hiệu quả trên thế giới; nó phải được hỗ trợ bằng các quyết định có trách nhiệm dựa trên sự hiểu biết về các hệ thống rộng lớn hơn mà chúng ta đang sống. Nếu không biết cách tiếp cận một tình huống từ nhiều quan điểm, hoặc đánh giá một hành động và những hậu quả đi kèm có thể xảy ra theo thời gian, thì ngay cả những hành động được thúc đẩy bởi sự tử tế cũng có thể dẫn đến những kết quả tiêu cực ngoài ý muốn. Thế giới mà các em học sinh đang lớn lên ngày càng phức tạp, mang tính toàn cầu và phụ thuộc lẫn nhau. Những thách thức mà các thế hệ hiện tại và tương lai phải đối mặt có bản chất rộng lớn và sâu rộng, vì vậy các giải pháp đòi hỏi một cách suy nghĩ và giải quyết vấn đề mới mang tính hợp tác, liên ngành và định hướng có hệ thống hơn.

Tư duy hệ thống cung cấp một cái nhìn mới về phương thức giải quyết vấn đề, đặc biệt phù hợp với thế giới hiện đại ngày nay. Thay vì tìm cách giảm bớt tình huống phức tạp về một vấn đề duy nhất, sau đó cố gắng giải quyết vấn đề đó một cách độc lập, phương pháp này thường không hiệu quả hoặc chỉ có hiệu quả trong thời gian ngắn, tư duy hệ thống sẽ tìm hiểu nguyên nhân và điều kiện dẫn đến vấn đề đó trong toàn bối cảnh, sau đó giải quyết từng thành phần và theo quy trình của cả hệ thống, để không chỉ giải quyết các vấn đề hiện tại mà cả các khả năng có thể phát sinh trong tương lai.

### 3.4. Ứng dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non tại Việt Nam

Tại Việt Nam, chương trình SEE Learning còn khá mới mẻ cả về các nghiên cứu khoa học cũng như thực tiễn áp dụng. Tuy nhiên, với những kết quả ban đầu của việc ứng dụng SEE Learning vào một số trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy tính khả thi và những kết quả tích cực mà chương trình mang lại cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, trẻ mầm non và cả phụ huynh.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với SEE Learning Việt Nam tổ chức Toạ đàm Khoa học “Ứng dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non” với sự tham dự của các giáo sư đến từ Trung tâm Khoa học Chánh niệm và Đạo đức dựa trên Lòng trắc ẩn của Đại học EMORY Hoa Kỳ. Buổi toạ đàm đã thu hút 120 đại biểu đến từ một số quốc gia như Ấn Độ, Singapore, Đài Loan... cùng các nhà khoa học, chủ trường, hiệu trưởng, giáo viên mầm non tại Việt Nam. Thông qua các báo cáo tại Toạ đàm cho thấy, SEE Learning đem lại những kết quả tích cực đối với học sinh và nhà trường. Các đại biểu tham dự cũng chia sẻ về việc triển khai áp dụng SEE Learning tại trường mầm non và đã thu được những kết quả khả quan trên đội ngũ giáo viên và trẻ. (Cong Trieu, 2024)

Thành phố Hồ Chí Minh hiện có hai trường mầm non đang áp dụng chương trình SEE Learning. Qua thời gian triển khai đã thu được những kết quả tích cực. Đối với trẻ, các em vui vẻ hơn khi ở trường, tích cực tham gia các hoạt động và thích đến trường hơn. Khi về nhà, các em vui vẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình nhiều hơn. Đối với cán bộ quản

lí và giáo viên, sau khi tham gia chương trình SEE Learning, các cô cảm thấy vui vẻ hơn, giảm căng thẳng và xử lý các vấn đề của trẻ hiệu quả hơn. Đa phần phụ huynh cũng có những phản hồi tích cực và ủng hộ việc áp dụng SEE Learning vào quá trình giáo dục trẻ.

Trên cơ sở những kết quả ban đầu như trên cho thấy, việc triển khai áp dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non là hoàn toàn khả thi và có kết quả tích cực. Tuy nhiên, cần phải có thêm nhiều nghiên cứu, nhất là những nghiên cứu thực nghiệm để khẳng định những giá trị tích cực của chương trình mang lại. Quá trình áp dụng cần bắt đầu từ việc đào tạo cho Ban Giám hiệu, đào tạo giáo viên rồi đến triển khai cho trẻ song song với việc thiết lập môi trường giáo dục. Tiếp đó, cần tiến hành đánh giá và điều chỉnh cho phù hợp, hiệu quả.

#### 4. Kết luận

Bài viết đã tiến hành tổng quan các nghiên cứu về Giáo dục cảm xúc, xã hội và đạo đức (SEE Learning) trên thế giới và Việt Nam. Từ đó, đề xuất định hướng để áp dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non tại Việt Nam.

SEE Learning là một khung giáo dục và chương trình giảng dạy toàn diện dựa trên khoa học lòng trắc ẩn, được thiết kế để nuôi dưỡng việc học tập về kỹ năng xã hội, cảm xúc và đạo đức trong các lớp học từ mầm non đến trung học phổ thông trên toàn thế giới. Hiệu quả của SEE Learning đã được chứng minh trên các mặt về sức khỏe tâm thần, hành vi, kết quả học tập... của học sinh.

Việc triển khai áp dụng SEE Learning vào giáo dục mầm non tại Việt Nam là khả thi và cần thiết, nhất là trong bối cảnh thực hiện chủ trương xây dựng Trường học hạnh phúc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện nay. Tuy nhiên, việc áp dụng cần phải được thực hiện cẩn trọng, đòi hỏi có thêm các nghiên cứu về lí luận và thực tiễn, nhất là nghiên cứu thực nghiệm trước khi triển khai trên diện rộng.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Burroughs, M. D., & Barkauskas, N. J. (2017). Educating the whole child: Social-emotional learning and ethics education. *Ethics and Education*, 12(2), 218-232, doi:10.1080/17449642.2017.1287388
- Brito-Pons, G., Campos, D., & Cebolla, A. (2018). Implicit or Explicit Compassion? Effects of Compassion Cultivation Training and Comparison with Mindfulness-based Stress Reduction. *Mindfulness* 9, 1494-1508. <https://doi.org/10.1007/s12671-018-0898-z>
- Center for Contemplative Science and Compassion-Based Ethics (CCSCBE). (2019). *SEE Learning Companion*; Emory University: Atlanta, GA, USA.



- Center for Contemplative Science and Compassion-Based Ethics. (CCSCBE). (2019a). *The SEE Learning Companion: Social, Emotional, and Ethical Learning: Educating the Heart and Mind*. Atlanta, GA: Emory University.
- Cong, T. (2024). SEE Learning giúp co vui, tro hanh phuc [SEE Learning helps children have fun and be happy]. [https://tuoitre.vn/see-learning-giup-co-vui-tro-hanh-phuc-20240626193711609.htm?gidzl=aYjXDiU\\_qp-ODMKsng3QEfqyQZ3Vhju\\_WszeCTp\\_t6g1QpWmYVUFQ81dFZ3T-zqwrJniPJ9if8S-pBxIC0](https://tuoitre.vn/see-learning-giup-co-vui-tro-hanh-phuc-20240626193711609.htm?gidzl=aYjXDiU_qp-ODMKsng3QEfqyQZ3Vhju_WszeCTp_t6g1QpWmYVUFQ81dFZ3T-zqwrJniPJ9if8S-pBxIC0)
- Durlak, J. A., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based interventions. *Child Development*, 82(1), 405-432. <https://doi.org/10.1111/j.1467-8624.2010.01564.x>
- Frazier, T., Roeser, R., Schonert-Reichl, K. A. (2024). *Cultivating compassion in educational settings - evaluating the effectiveness of a compassion-based SEL program in elementary school children in the US*. PLOS one. In review.
- Frazier, T., Jaramillo Suárez, A. M., Manzano Hurtado, C., & McNabb, N. (2024). *Resilience and Renewal: Preliminary Exploration of the Role of Social, Emotional, and Ethical Learning in Elementary Schools in Colombia*. Center for Contemplative Science and Compassion-Based Ethics, Emory University.
- Giang, T. V., Huynh, V. S., Tran, C. V. L., & Le, T. M. C. (2023). Thuc trang nang luc cam xuc-xa hoi cua hoc sinh trung hoc pho thong Viet Nam [Current status of social-emotional abilities of Vietnamese high school students]. *Education Magazine*, 23(20), 42-48.
- Goleman, D., & Senge, P. (2014). *The Triple Focus. A New Approach to Education; More Than Sound*: Florence, MA, USA.
- Hong, H. J., Namgung, H., & Lee, I. J. (2020). Development of Empathy and Self-Control Cultivation Program for Elementary School Students Using Second Step Program. *Korean Elem. Moral Educ. Soc*, 70, 193-218.
- Huynh, V. S. (2023). Phat trien nang luc van dung mo hinh SEL vao day hoc mon Dao duc o Tieu hoc cho sinh vien su pham [Developing the ability to apply the SEL model to teaching Ethics at Primary School for pedagogical students]. *De tai NAFOSTED [NAFOSTED topic]*.
- Jinpa, T. (2016). *A Fearless Heart: How the courage to be compassionate can transform our lives*. Hudson Street Press.
- Klimecki, O. M. (2019). The role of empathy and compassion in conflict resolution. *Emotion Review*, 11(4), 310-325.
- Kieu, T. T. T. (2022). Thuc nghiem nang cao nang luc cam xuc – xa hoi cho sinh vien trung Dai hoc su pham thanh pho Ho Chi Minh [Experiment to improve social-emotional capacity for students at Ho Chi Minh City University of Education]. *Journal of Science, Ho Chi Minh City University of Education*, 19(10), 1692-1699.
- Le, T. T. N. (2022). Bieu hien nang luc cam xuc xa hoi cua sinh vien Su pham trung Dai hoc Tay Nguyen [Expression of social-emotional capacity of Pedagogy students at Tay Nguyen University]. *Tay Nguyen Science Magazine*, 16(57), 118-130.

- Luong, D. N. (2023). Improving the psychological well-being of high school students with Social, Emotional and Ethical Education Model. *Proceedings of the 1st happy schools international symposium can happiness skills be learned?*, 238-248. ISBN 978-604-399-178-9
- Matos, M., McEwan, K., Kanovský, M., Halamová, J., Steindl, S. R., Ferreira, N., Linharelhos, M., Rijo, D., Asano, K., Márquez, M. G., Gregório, S., Vilas, S. P., Brito-Pons, G., Lucena-Santos, P., Da Silva Oliveira, M., De Souza, E. L., Llobenes, L., Gumiy, N., Costa, M. I.,... Gilbert, P. (2022). Compassion protects mental health and social safeness during the COVID-19 pandemic across 21 countries. *Mindfulness*, 13(4), 863–880. <https://doi.org/10.1007/s12671-021-01822-2>
- Petrocchi, N., Cosentino, T., Pellegrini, V., Femia, G., D’Innocenzo, A. & Mancini, F. (2021). Compassion-Focused Group Therapy for Treatment-Resistant OCD: Initial Evaluation Using a Multiple Baseline Design. *Frontiers in Psychology*, 11, Article 594277. <https://doi.org/10.3389/fpsyg.2020.594277>
- Reyes, J. A., Elias, M. J., Parker, S. J., & Rosenblatt, J. L. (2013). Promoting educational equity in disadvantaged youth: The role of resilience and social-emotional learning. *Handbook of resilience in children*, 349-370. [https://doi.org/10.1007/978-1-4614-3661-4\\_20](https://doi.org/10.1007/978-1-4614-3661-4_20)
- Stevens, F., Taber, K. (2021). The Neuroscience of Empathy and Compassion in Pro-social Behavior. *Neuropsychologia*, 159, 107925. <https://doi.org/10.1016/j.neuropsychologia.2021.107925>
- Strauss, C., Lever Taylor, B., Gu, J., Kuyken, W., Baer, R., Jones, F., & Cavanagh, K. (2016). What is compassion and how can we measure it? A review of definitions and measures. *Clinical Psychology Review*, 47, 15-27.
- Taylor, R. D., Oberle, E., Durlak, J. A., & Weissberg, R. P. (2017). Promoting positive youth development through school-based social and emotional learning interventions: A meta-analysis of follow-up effects. *Child Development*, 88(4), 1156–1171. <https://doi.org/10.1111/cdev.12864>
- Tran, T. T. A., & Trinh, T. T. (2017). Phát triển năng lực cảm xúc xã hội cho học sinh lớp 3 thông qua dạy học môn tiếng Việt [Developing social-emotional capacity for 3rd grade students through teaching Vietnamese]. *Journal of Science and Education, Hue University of Education*, 04(44), 72-81.
- Wasylikiw, L., Hanson, S., Lynch, L., Vaillancourt, E. & Wilson, C. (2020). Predicting undergraduate student outcomes: Competing or complementary roles of self-esteem, self-compassion, self-efficacy, and mindsets? *Canadian Journal of Higher Education/ Revue canadienne d'enseignement supérieur*, 50(2), 1-14. <https://doi.org/10.47678/cjhe.v50i2.188679>

**LITERATURE REVIEW OF SOCIAL, EMOTIONAL AND ETHICAL LEARNING  
(SEE LEARNING) AND APPLICATION IN EARLY CHILDHOOD EDUCATION**

*Nguyen Thi Anh Thu<sup>1</sup>, Do Tat Thien<sup>1</sup>, Tran Thi Minh Trang<sup>2</sup>, Bui Hong Quan<sup>1\*</sup>*

*<sup>1</sup>Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam*

*<sup>2</sup>EJKO Kidergaten, Vietnam*

*\*Corresponding author: Bui Hong Quan – Email: quanbh@hcmue.edu.vn*

*Received: June 21, 2024; Revised: July 21, 2024; Accepted: July 24, 2024*

**ABSTRACT**

*This article reviews related literature on Social, Emotional, and Ethical Learning (SEE Learning), which encompasses three primary domains: awareness, compassion, and participation, each addressed at three distinct levels: individual, societal, and systemic. Each domain comprises various competencies that can be addressed individually, yet they are intricately interconnected. SEE Learning is applicable across all educational levels, from preschool through high school, and has demonstrated positive outcomes in areas such as mental health, well-being, and academic achievement. Building on these insights, the article suggests potential strategies for implementing SEE Learning within preschool education in Vietnam.*

**Keywords:** applications; early childhood education; SEE Learning